



# THE MORNING NEWS

BẢN TIN SÁNG 22/04/2024

## HỒI PHỤC KỸ THUẬT

## Quốc tế

- Phố Wall ghi nhận diễn biến tăng giá trong phiên giao dịch ngày 19/04. Chỉ số Dow Jones tăng 211,02 điểm (0,56%), chỉ số NASDAQ giảm 319,49 điểm (2,05%) và chỉ số S&P 500 giảm 43,89 điểm (0,88%).
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến đi ngang trong ngày giao dịch 19/04. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 18,80 điểm (0,24%), CAC 40 (Pháp) giảm 0,85 điểm (0,011%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến giảm điểm trong phiên giao dịch 19/04.
- Giá dầu WTI tăng 0,5% và dầu Brent tăng 0,21% trong phiên giao dịch ngày 19/04. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận diễn biến tăng.
- Hàng nghìn người Israel đã đổ ra đường tuần hành để yêu cầu nhà chức trách tổ chức bầu cử mới và chính phủ có thêm hành động để đưa các con tin đang bị Phong trào Hồi giáo Hamas giam giữ ở Dải Gaza trở về.
- Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Thụy Điển cáo buộc Nga sử dụng các tàu cũ và không có bảo hiểm để vận chuyển dầu. Ông cũng cảnh báo nguy cơ rò rỉ dầu ở biển Baltic do đội tàu chở dầu vi phạm quy tắc hàng hải.

## Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng với giá trị 679,82 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu VNM, DIG, VND.
- Với sự linh hoạt trong việc kết nối, tìm kiếm đơn hàng của các doanh nghiệp dệt may, quý 1 năm 2024, ngành may Thanh Hóa ghi nhận những tín hiệu tích cực từ các đơn hàng xuất khẩu.

## Diễn biến thị trường:

Đóng cửa ngày 19/04, Vnindex giảm 18,16 điểm, đóng cửa tại 1.174,85 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 1.070 nghìn đơn vị, tương ứng 23.702 tỷ đồng.

Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index ghi nhận diễn biến giảm giá về quanh vùng hỗ trợ 1.170-1.175 điểm.

### Chiến lược giao dịch: Tăng tỷ trọng cổ phiếu lên khoảng 50%

- Nhà đầu tư được khuyến nghị **tăng tỷ trọng cổ phiếu lên khoảng 50% đối với các nhóm cổ phiếu chứng khoán, bất động sản** trong phiên giao dịch ngày hôm nay.
- Kỳ vọng trong phiên hôm nay và những phiên sắp tới sẽ có những nhịp hồi kỹ thuật nhưng chưa phù hợp cho việc mở mua mới mạnh mà chỉ phù hợp cho việc trading ngắn hạn T+2 T+3 với vùng phục hồi mục tiêu là 1.190 – 1.215 điểm.
- Nếu chỉ số VN-INDEX quay trở lại kiểm định thành công vùng hỗ trợ dài hạn tại 1.170 – 1.175 điểm, NĐT có thể tiếp tục nâng một phần vị thế cổ phiếu đối với các cổ phiếu vùng giá phù hợp, còn nhiều dư địa tăng giá.

## CÓ THỂ ĐẶC BIỆT CHÚ Ý:

- ❖ **Đầu tư công:** HHV, CII, KSB
- ❖ **Chứng khoán:** HCM, VIX, SSI, VND, SHS
- ❖ **Bất động sản:** TCH, DIG, CEO
- ❖ **BDS Khu công nghiệp:** IDC
- ❖ **Cảng biển:** HAH
- ❖ **Thép:** HSG, HPG
- ❖ **Bank:** VIB, ACB, TPB, VPB, VCB, CTG, STB
- ❖ **Bán lẻ:** DGW, MWG, MSN
- ❖ **Năng lượng:** PC1
- ❖ **Dầu khí:** BSR
- ❖ **Dệt may:** TNG, GIL
- ❖ **Khác:** PNJ, GEX, DBC, HAX

## Doanh nghiệp

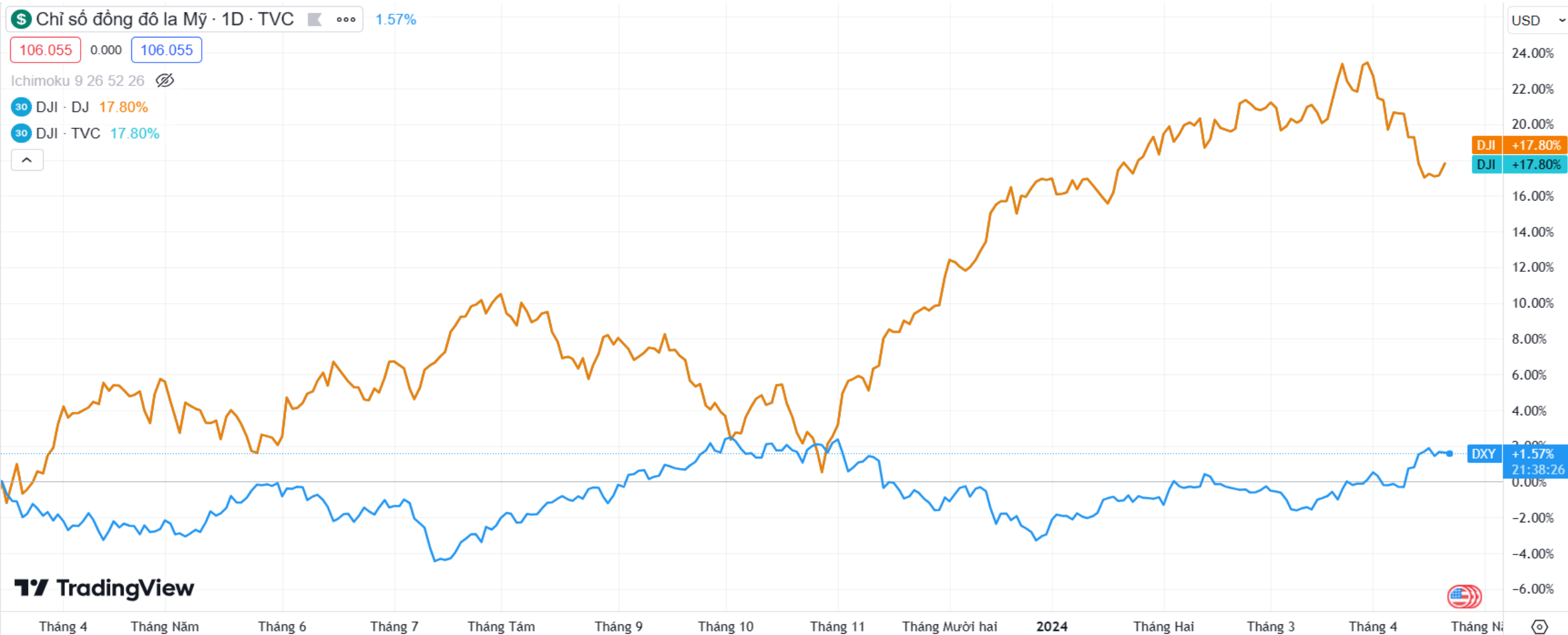
-  HAG: Sau đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, HAGL cũng thông qua việc sửa đổi điều lệ công ty, nâng vốn điều lệ từ gần 9.275 tỉ đồng lên gần 10.575 tỉ đồng.
-  IJC: CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (Becamex IJC, mã IJC - sàn HoSE) tiếp tục ghi nhận lợi nhuận suy giảm trong quý I/2024, về 40 tỷ đồng và hoàn thành 7,8% kế hoạch năm.
-  FLC: Lao đao vì vụ án Trịnh Văn Quyết, FLC muốn huy động vốn từ cá nhân, tổ chức
-  NLG: Nam Long đặt mục tiêu lợi nhuận sau thuế 821 tỷ đồng, phát triển mô hình bất động sản tích hợp
-  TCD: Tracodi báo lãi quý I/2024 sụt giảm 56% so với cùng kỳ
-  STK: Sợi Thế Kỷ lãi 'vồn vẹn' hơn 700 triệu trong quý I/2024
-  SZG: Kinh doanh tốt, dàn lãnh đạo Sonadezi Giang Điền nhận lương hậu hĩnh
-  DHG: Lãi giảm mạnh trong quý I/2024, thù lao cho dàn lãnh đạo tăng vọt
-  HBC: Doanh nhân Lê Viết Hải bất ngờ trải lòng về khoản lỗ hai năm liên tục
-  SHS: Lãi lớn nhờ tự doanh hiệu quả, cổ phiếu FRT cho 'trái ngọt'

# DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	22/04/2024	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1174,85	-1,52%	-6,62%	-8,34%	3,98%	12,65%
HNX30 INDEX	467,39	-3,61%	-11,64%	-12,11%	-5,56%	26,63%
VN30 INDEX	1194,03	-1,38%	-5,45%	-7,02%	5,53%	14,13%
S&P 500	4967,23	-0,88%	-3,05%	-5,10%	4,14%	20,17%
Dow Jones	37986,4	0,56%	0,01%	-3,77%	0,79%	12,36%
Nasdaq	15282,01	-2,05%	-5,52%	-6,98%	1,80%	26,59%
Shanghai Composite	3059,065	-0,20%	0,06%	0,36%	2,83%	-7,34%
Nikkei 225	37260,67	0,52%	-5,03%	-8,87%	11,34%	30,44%
Thailand SET	1332,08	-2,13%	-4,93%	-3,55%	-5,92%	-14,52%
Malaysia	1557,93	0,67%	1,00%	1,01%	7,10%	9,55%
Philippine	6469,34	0,41%	-1,42%	-6,00%	0,30%	-0,78%
Indonesia JCI	7087,317	-1,11%	-2,30%	-3,58%	-2,55%	3,89%
FTSE 100	7895,85	0,24%	-1,25%	-0,44%	2,10%	-0,23%
DAX	17737,36	-0,56%	-1,08%	-2,57%	5,88%	11,68%
CAC 40	8022,41	-0,01%	0,14%	-1,59%	6,35%	5,88%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

# BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ DXY VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES



Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

# BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU MỸ 10 NĂM VÀ SỰ TƯƠNG QUAN VỚI DOW JONES

Trái phiếu Chính phủ Hoa Kỳ 10 năm · 1D · TVC 📈 📉 -5.63%

94'28'0 0'00'7 94'28'7

Ichimoku 9 26 52 26

30 DJI · DJ 19.22%

30 DJI · TVC 19.22%



USD

25.00%

22.50%

DJI +19.22%

DJI +19.22%

17.50%

15.00%

12.50%

10.00%

7.50%

5.00%

2.50%

0.00%

-2.50%

-5.00%

US10 -5.63%

19:37:56

-7.50%

-10.00%

**TradingView**

Tháng 4 Tháng Năm Tháng 6 Tháng 7 Tháng Tám Tháng 9 Tháng 10 Tháng 11 Tháng Mười hai 2024 Tháng Hai Tháng 3 Tháng 4 Tháng Năm

1 Ngày 5 Ngày 1 Thg 3 Thg 6 Thg YTD 1N 5N Tất cả

08:22:03 (UTC+7)

Nguồn: TradingView, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0	-0,02	-0,14	0
Fubon FTSE Vietnam ETF	0	-4,19	-48,67	-33,16	-31,89	755,77
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	3	-27,51	26,67	15,21
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	-2,97	-4,75	-5,95	-7,9
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	0	-0,28	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	0	-1,7	-9,14
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	0	0
Asian Growth CUBS ETF	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0	0	0	0	0
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0	0	0	0	0
KIM Growth VN30 ETF	0	0	-2,97	-4,75	-5,95	-7,9
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0	-0,25	-16,93	-39,12	-101,22	-125,3
SSIAM VN30 ETF	0	0	0	1,87	5,82	5,82
SSIAM VNX50 ETF	0	0	0	0	0	0
SSIAM VNFIN LEAD ETF	0	3,79	4,95	4,94	15,95	28,07
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	0	-0,05	8,7	8,7
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	0	0	1,45	1,96
VanEck Vietnam ETF	0	-1,16	-1,16	-2,17	-1,62	-3,48

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

**Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
TCM	44.200	1.407.213	6,89%
QCG	17.850	3.467.002	6,89%
PSH	5.010	1.141.724	6,82%
SCD	13.000	3.902	6,56%
TTE	10.650	301	6,50%
QBS	1.490	4.945.501	6,43%
SFG	13.200	2.211	5,60%
POM	3.100	1.883.294	5,44%
ADP	25.000	19.336	4,17%
VCF	224.000	402	3,80%

**HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CET	6.600	28.500	10,00%
TKU	17.600	166	10,00%
TTH	4.400	1.092.248	10,00%
ATS	10.000	100	9,89%
ARM	29.300	100	9,74%
SZB	43.000	182.500	9,69%
TPP	10.500	100	9,38%
DC2	7.200	24.401	9,09%
KKC	6.000	600	9,09%
VCM	14.600	100	8,96%

**HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
PGD	34.600	28.902	-6,99%
BMP	105.300	815.837	-6,98%
RDP	4.810	726.828	-6,96%
DXV	5.220	12.305	-6,95%
CRC	5.890	267.865	-6,95%
FIR	6.560	2.110.639	-6,95%
CTS	34.850	5.836.669	-6,94%
VDS	18.150	3.130.502	-6,92%
BSI	49.800	2.874.131	-6,92%
DPG	43.150	2.257.350	-6,90%

**HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày**

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HAT	46.800	100	-10,00%
VGS	24.300	3.135.750	-10,00%
NBW	26.000	300	-9,72%
HHC	74.500	235	-9,70%
LAS	19.600	3.757.870	-9,68%
NHC	28.000	9.606	-9,68%
SPC	8.700	500	-9,38%
UNI	8.700	5.500	-9,38%
CMS	11.700	146.600	-9,30%
L62	2.000	11.500	-9,09%



# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	22/04/2024	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	83,14	0,50%	-2,92%	2,84%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	87,29	0,21%	-3,86%	1,39%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3678	-0,22%	1,80%	1,04%		HPG
Nhôm	USD/MT	2653,87	2,08%	8,37%	18,55%		
Đồng	USd/lb.	452,6	1,34%	3,17%	12,60%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	130,6	0,77%	1,04%	0,93%		
Đường	USd/lb.	19,5	-0,20%	-3,13%	-8,71%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	433,5	1,58%	0,35%	-1,42%		
Gas	USD/MMBtu	1,752	-0,28%	3,67%	5,67%		
Sữa	USD/cwt	15,57	0,00%	1,04%	-5,41%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	2413,8	0,66%	0,37%	9,63%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	29,128	1,62%	-1,08%	14,34%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	566,75	2,49%	0,40%	0,04%		
Thịt lợn	USd/lb.	96,225	1,58%	5,89%	12,12%		
Thép HRC	CNY/MT	3842	0,23%	1,99%	0,89%		HPG

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***